

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày: 29-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn An – Giáo viên Trường trung học phổ thông huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

Ông Trịnh Hữu Vĩnh – Cán bộ hưu trí xã M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Khánh Thành – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H (tên gọi khác: không có) – sinh ngày 15/5/2001; Tại: tỉnh Lâm Đồng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Chiến Th và bà Trần Thị L;

Vợ con: Chưa có

Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất là bị cáo;

Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 04/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Nguyễn Chiến Th – sinh năm 1979

Trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là cha của bị cáo (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Lê Tấn Tr – sinh năm 1973, địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 28/QĐ-TTGPL ngày 01/3/2019 của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

- *Bị hại:* Chị Vũ Thị D - sinh năm 1986

Trú tại: Thôn A, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Đào Xuân D – sinh năm: 1982

Trú tại: Thôn A, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là chồng của bị hại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/11/2018, bị cáo Nguyễn Thế H điều khiển xe mô tô biển số 49M1 loại Winner chạy theo hướng từ huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đi huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Khi Huy điều khiển xe đến Km 02+700, Tỉnh lộ 721, thôn B, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì tông vào xe mô tô biển số 49M4 do chị Vũ Thị Dung, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Thôn A, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng điều khiển chạy theo hướng từ huyện Đ ra huyện Đ và chạy qua đường. Hậu quả làm chị Vũ Thị D tử vong trên đường đi cấp cứu, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Tại hiện trường vụ án thể hiện: Mặt đường được trải bằng bê tông nhựa nóng, bằng phẳng rộng 5,6m, giữa tim đường có vạch sơn trắng đứt quãng phân chia thành hai làn đường dành cho hai dòng phương tiện chạy ngược chiều nhau mỗi làn rộng 2,8m, nơi xảy ra vụ tai nạn là đường giao nhau với đường liên thôn B, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng có vạch sơn trắng dành cho người đi bộ qua đường thuộc Km 02+700, Tỉnh lộ 721, thôn B, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Lấy hướng đi từ thị trấn M đi huyện Đ làm hướng chuẩn, lấy mép đường bên phải theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn. Đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn từ hai hướng.

Vùng va chạm đầu tiên của xe mô tô biển số 49M1 và xe mô tô biển số 49M4 nằm ở phần đường bên phải theo hướng chuẩn, ở phần đường có vạch báo hiệu cho người đi bộ sang đường, tâm vùng va chạm đầu tiên cách đầu vết cày một là 0,7m cách trục bánh sau xe mô tô biển số 49M4 là 4,4m, cách đầu vết cày hai là 4,2m.

Xe mô tô 49M4(1) – sau tai nạn được xác định nằm ngã nghiêng bên trái nằm ngoài mép đường chuẩn và hơi chệch so với chiều đường, đầu xe hướng ra

mép đường, đuôi xe hướng vào tim đường, trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 2,7m, trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 1,7m cách đầu vết cày một (3) là 4m.

Xe mô tô 49M1(2) – sau tai nạn được xác định nằm ngã nghiêng bên trái nằm ngoài mép đường chuẩn, nằm trên tuyến đường liên thôn B, xã M và nằm vuông góc so với chiều đường chuẩn đầu xe hướng ra đường liên thôn, đuôi xe hướng vào tim đường, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 3,2m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 2,2m và cách trục bánh sau xe mô tô 49M4 là 5,6m.

Sau tai nạn tại hiện trường để lại 02 vết cày, vết cày thứ nhất (3) dài 4,2m, song song với chiều đường có hướng từ thị trấn M đi thị trấn Đ đầu vết cày nằm ngay mép đường chuẩn, đuôi vết cày kết thúc ở góc chân trước bên trái của xe mô tô 49M4 và cách mép đường chuẩn là 2m. Vết cày thứ hai (4) dài 6m, song song với chiều đường có hướng từ thị trấn M đi thị trấn Đ đầu vết cày (4) cách mép đường chuẩn là 0,3m, đuôi vết cày kết thúc ở góc chân trước bên trái của xe mô tô 49M1 và cách mép đường chuẩn là 2,9m.

Nạn nhân Vũ Thị D sau tai nạn được xác định nằm ngã giữa vuông góc trên mặt đường liên thôn và nằm song song so với chiều đường 721, đầu nạn nhân hướng vào thị trấn Đ và cách mép đường chuẩn là 5,3m, cách trục bánh trước xe mô tô 49M1 là 4,7m.

Lấy điểm mốc hiện trường là trụ điện số 471/67/1 nằm bên ngoài mép đường chuẩn, bên phải theo hướng chuẩn cách trục bánh trước xe mô tô 49M4 là 6,1m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 49M1 là 5,5m. Phía trước hiện trường cách hiện trường 40m có biển báo đường giao nhau với đường không ưu tiên bên phải.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 331/2018/TT ngày 26/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng đã kết luận: Nguyên nhân chết của chị Vũ Thị D là đa chấn thương nặng do tai nạn giao thông.

Ngày 25/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 08/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng để giám định xác định tốc độ của xe mô tô biển số 49M4 và xe mô tô biển số 49M1 tại thời điểm xảy ra tai nạn lúc 15 giờ 30 phút ngày 13/11/2018 tại Km 02+700, Tỉnh lộ 721, thôn B, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 12 tháng 02 năm 2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã nhận bản kết luận giám định số 480/GĐ-PC09 ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Không kết luận được tốc độ của xe mô tô biển số 49M4 và xe mô tô biển số 49M1 vào thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Qua điều tra xác định khi gây ra tai nạn bị cáo Nguyễn Thế H chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSĐH-TA ngày 25 tháng 4 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế H đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo Nguyễn Thế H đã thành khẩn khai nhận về hành vi gây tai nạn của mình đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, có thái độ ăn năn, hối lỗi về hành vi mà mình đã gây ra; bị cáo đã tác động để gia đình bị cáo đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho đại diện gia đình bị hại số tiền là 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng), đại diện gia đình bị hại đã viết đơn xin bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 54, Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Thế H.

Đôi ông Nguyễn Chiến Th là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô biển số 49M1. Qua quá trình điều tra đã xác định được, ông Th không giao xe cho H mà là do bị cáo H tự ý lấy xe và không ai biết việc trên. Đến khi phát hiện không có Huy và xe ở nhà, ông Th có điện thoại cho H thì mới biết H lấy xe sử dụng và gây ra vụ tai nạn giao thông như trên. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đã không xem xét xử lý hình sự đối với ông Th là phù hợp.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số 49M4 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Đào Xuân D, sinh năm: 1982, nơi cư trú: Thôn A, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (chồng của nạn nhân Vũ Thị D). Xe có giấy tờ đầy đủ, nguồn gốc rõ ràng. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản này cho ông Đào Xuân D theo quy định của pháp luật.

+ 01 xe mô tô biển số 49M1 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Chiến Th, sinh năm: 1979, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (bố của bị cáo Nguyễn Thế H). Xe có giấy tờ đầy đủ, nguồn gốc rõ ràng. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản này cho ông Nguyễn Chiến Th theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận gì.

Luật sư Lê Tấn Tr là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế H đã gửi bài bào chữa: bị cáo Nguyễn Thế H dưới 18 tuổi chưa phát triển về thể chất, tâm sinh lý, nhận thức chưa đầy đủ; bị cáo không được bố mẹ chăm sóc, dạy dỗ đúng

mức, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thành thật khai báo, hối lỗi, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bị cáo H một bản án hợp tình, hợp lý đúng pháp luật.

Viện kiểm sát không tranh luận gì.

Bị cáo Nguyễn Thế H nói lời sau cùng: “Bị cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thế H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, sơ đồ thực nghiệm lại hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa do đó có căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/11/2018, Nguyễn Thế H 17 tuổi 5 tháng 28 ngày, không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển số 49M1 đi không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi có biển báo nguy hiểm đường giao nhau nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển số 49M4 do chị Vũ Thị D điều khiển tại KM 02 + 700, đường Tỉnh lộ 721 thuộc thôn B – xã M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. Hậu quả làm chị Vũ Thị D chết trên đường đi cấp cứu.

Vụ tai nạn do lỗi trực tiếp của bị cáo Nguyễn Thế H khi điều khiển xe không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi có biển báo nguy hiểm giao nhau gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, hậu quả làm một người chết, bị cáo điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định là vi phạm vào khoản 09 Điều 08 và khoản 1 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự giao thông và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo điều khiển xe mô tô khi chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định, chủ quan, coi thường pháp luật bị cáo đã điều khiển xe mô tô đi không chú ý quan sát, không giảm tốc độ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó tại phiên tòa hôm nay cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra đại diện bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bên cạnh đó, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, bị cáo khi phạm tội là người dưới 18 tuổi phạm tội nên cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự và chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung trong cộng đồng và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giáo dục bị cáo làm người công dân có ích cho xã hội.

Theo quy định tại Điều 100 của Bộ luật hình sự thì không khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Thế H là đúng pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Trong quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, tại phiên tòa đại diện bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại do đó Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra là đúng quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét lại là phù hợp.

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 54, Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Thế H.

Giao bị cáo Nguyễn Thế H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đinh Xuân Trường